

**CHUYÊN ĐỀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC,
NĂNG ĐỘNG VÀ SÁNG TẠO CHO HỌC SINH
CHỦ ĐỀ: TỰ LẬP**

Ngày soạn: 08/11/2022

Ngày dạy: 11/11/2022

Lớp dạy: 8A1

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Hiểu được thế nào là tự lập.
- Nêu được những biểu hiện của người có tính tự lập.
- Hiểu được ý nghĩa của tính tự lập.

2. Năng lực

- Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực tự quản lý, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ,...
- Năng lực chuyên biệt:
 - + Tự nhận thức, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với pháp luật và chuẩn mực đạo đức xã hội.
 - + Tự chịu trách nhiệm và thực hiện trách nhiệm công dân với cộng đồng, đất nước.
 - + Giải quyết các vấn đề đạo đức, pháp luật, chính trị, xã hội.

3. Phẩm chất

- Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên: - SGK, SGV, một số mẫu chuyện, ca dao, tục ngữ.

2. Học sinh: - SGK, đọc trước bài ở nhà.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế, kích thích sự tìm tòi khám phá của HS

b. Nội dung: Hoạt động cá nhân

c. Sản phẩm: Tìm ra từ khóa tên bài học

d. Tiến trình hoạt động:

- Giáo viên cho học sinh tham gia trò chơi “Giải ô chữ”
- TL: HS tìm ra từ khóa “Tự lập”
- HS trả lời, từ đó giáo viên dẫn dắt vào bài.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

<i>Hoạt động của giáo viên - học sinh</i>	<i>Nội dung bài học</i>
Hoạt động 1: Đặt vấn đề a) Mục tiêu: - Nêu được biểu hiện của người có tính tự lập. - Hiểu được ý nghĩa của tính tự lập. b) Nội dung: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan. c) Sản phẩm: Phiếu học tập d) Tiến trình hoạt động:	
- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV yêu cầu thực hiện: (?) Vì sao Bác Hồ có thể ra đi tìm đường cứu nước với hai bàn tay trắng ? (?) Em có suy nghĩ và nhận xét gì về những hành động của anh Lê ? (?) Suy nghĩ của em qua câu chuyện trên ? (?) Qua đây em rút ra được bài học gì cho bản thân ? - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS trao đổi, thảo luận và đưa ra đáp án. + GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ khi HS cần.	I. Đặt vấn đề - Bác có lòng yêu nước, có lòng quyết tâm , tin vào sức lực của mình tự nuôi sống mình bằng hai bàn tay trắng. - Hành động của anh Lê: là người yêu nước nhưng vì quá phưu lưu mạo hiểm anh không đủ can đảm đi cùng Bác - Suy nghĩ về câu chuyện: Bác là người không sợ khó khăn, gian khổ, có ý chí tự lập cao.

- Bước 3: Báo cáo, thảo luận + HS trình bày kết quả của mình + GV gọi HS khác đánh giá, nhận xét. - Bước 4: Kết luận, nhận định + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.	- Bài học: Phải quyết tâm không ngại khó khăn, có ý chí tự lập trong học tập và rèn luyện .
Hoạt động 2: Nội dung bài học a) Mục tiêu: Học sinh nhận thấy được vai trò của tính tự lập, bước đầu biết được cách rèn luyện tính tự lập b) Nội dung: cá nhân, thảo luận nhóm, c) Sản phẩm: Khái niệm tự lập d) Tổ chức thực hiện:	
- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV cho hs quan sát 4 bức tranh và hỏi: (?) Thế nào là tự lập + Các nhân vật trong 4 bức tranh đang làm gì? + Những việc làm trên thể hiện tính cách gì? + Em hiểu thế nào là tự lập? (?) Lấy ví dụ xung quanh chúng ta ở lớp ở trường những tấm gương tự lập . (?) Nêu những việc làm của bản thể hiện tính tự lập trong học tập, lao động và sinh hoạt hàng ngày. (?) Chỉ ra những biểu hiện của tính tự lập hoặc không tự lập. (?) Theo em, Vì sao chúng ta phải tự lập và làm thế nào để rèn luyện tính tự lập. - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS trao đổi, thảo luận và đưa ra đáp án.	II. Nội dung bài học 1. Tự lập : - Là tự làm lấy , tự giải quyết công việc của mình , tự lo liệu, tạo dựng cho cuộc sống của mình; không trông chờ, dựa dẫm, phụ thuộc vào người khác. 2. Biểu hiện : - Tự tin, bản lĩnh ,kiên trì, dám đương đầu với khó khăn , có ý trí vươn lên trong học tập và trong cuộc sống ... 3. Ý nghĩa : - Tự lập có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển cá nhân. - Giúp con người đạt được thành công trong cuộc sống và được mọi người kính trọng.

+ GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ khi HS cần. - Bước 3: Báo cáo, thảo luận + HS trình bày kết quả của mình + GV gọi HS khác đánh giá, nhận xét. - Bước 4: Kết luận, nhận định + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.	
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Luyện tập củng cố nội dung bài học

b) Nội dung: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan

c) Sản phẩm: Kết quả của HS

d) Tổ chức thực hiện:

- Bài 1: Em đồng tình hay không đồng tình với các ý kiến dưới đây? Vì sao?

A. Tính tự lập không tự nhiên mà có.

B. Chỉ có con nhà nghèo mới cần sống tự lập.

C. Học cách sống tự lập để trưởng thành.

D. Nên tự lập càng sớm càng tốt.

E. Tự lập sẽ dễ trở thành người ích kỉ, độc đoán.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập

b) Nội dung: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan

c) Sản phẩm: Vở HS

d) Tổ chức thực hiện:

*** Yêu cầu Hs xử lý tình huống:**

Trong giờ kiểm tra Toán, gặp bài khó, Nam loay hoay mãi vẫn chưa giải được. Thấy sắp hết giờ mà bạn vẫn chưa làm xong bài, Dũng ngồi bên cạnh đưa bài đã giải cho Nam chép.

Xử lý tình huống:

- a. Em có nhận xét gì về việc làm của Nam và Dũng?
- b. Nếu là Nam, em sẽ làm gì? Vì sao?
- c. Nếu là Dũng, em sẽ làm gì? Vì sao?

Lời giải:

- a. Việc làm của Nam và Dũng đều chưa đúng, Nam chưa tự giác, tự lập trong học tập; còn Dũng muốn giúp bạn nhưng cách giúp chưa đúng đắn.
- b. Nếu là Nam em sẽ cố gắng suy nghĩ để tìm ra cách giải, hoặc nhất quyết không chép bài của bạn, coi đây là 1 bài học để lần sau cố gắng hơn trong học tập.
- c. Nếu là Dũng, em sẽ không cho bạn chép bài, chỉ nhắc nhở bạn nên cố gắng tập trung suy nghĩ để tìm lời giải; trường hợp hết giờ bạn chưa giải được, có thể hướng dẫn bạn cách giải trong giờ ra chơi để bạn rút kinh nghiệm.